

KẾT QUẢ
HỘI THI TÀI NĂNG TIN HỌC CẤP TIỂU HỌC LẦN 9
CẤP QUẬN - NĂM HỌC 2022 - 2023

GIẢI CÁ NHÂN

TT	Họ và Tên	Lớp	Trường Tiểu học	Điểm LT	Điểm TH	Điểm tổng	Xếp giải
1	Chu Đức Long	5/6	Võ Trường Toàn	28	24	52	Nhất
2	Nguyễn Thị Phương Hà	5/1	Bắc Hải	28	22	50	Nhì
3	Trần Phương Thảo	5/7	Bắc Hải	29	21	50	Nhì
4	Giang Tuấn Kiệt	4/6	Dương Minh Châu	25	24	49	Nhì
5	Đặng Văn Giáp	5/5	Hồ Thị Kỳ	28	20	48	Nhì
6	Châu Nguyên Khang	4/1	Triệu Thị Trinh	27	20	47	Ba
7	Hồ Duy Khang	4/5	Võ Trường Toàn	27	20	47	Ba
8	Từ Phúc Nguyên	5/3	Lê Thị Riêng	25	21	46	Ba
9	Nguyễn Mai Phương	4/1	Triệu Thị Trinh	25	20.5	45.5	Ba
10	Võ Nam Long	5/4	Bắc Hải	17	28	45	Ba
11	Võ Nguyên Ngọc	5/3	Triệu Thị Trinh	25	19.5	44.5	Ba
12	Hồ Ngọc Mai	5/1	Trương Định	25	19	44	Khuyến khích
13	Trần Thùy Phương Linh	5/4	Bắc Hải	23	21	44	Khuyến khích
14	Nguyễn Long	4/2	Dương Minh Châu	22	22	44	Khuyến khích
15	Dương Bảo Ngọc	5/6	Thiên Hộ Dương	28	16	44	Khuyến khích
16	Nguyễn Hoàng Bảo Châu	5/4	Triệu Thị Trinh	25	18	43	Khuyến khích
17	Lý Đăng Khôi	5/3	Triệu Thị Trinh	25	18	43	Khuyến khích
18	Liêu Khiết Sương	5/3	Nguyễn Chí Thanh	25	17.3	42.3	Khuyến khích
19	Phạm Ngọc Cát Tường	5/4	Dương Minh Châu	28	14	42	
20	Trịnh Nguyễn Nhật Quỳnh	5/7	Võ Trường Toàn	22	19.3	41.3	Khuyến khích
21	Hà Bảo Nam	4/5	Triệu Thị Trinh	23	18	41	Khuyến khích
22	Trần Đăng Khánh	5/2	Trần Văn Kiêu	26	15	41	Khuyến khích
23	Trần Nhất Minh	5/1	Trương Định	22	18	40	Khuyến khích

STT	Họ và Tên	Lớp	Trường Tiểu học	Điểm LT	Điểm TH	Điểm tổng	Xếp giải
24	Nguyễn Nhật Minh	5/1	Dương Minh Châu	25	15	40	Khuyến khích
25	Nguyễn Bá Quân	5/1	Lê Thị Riêng	26	14	40	
26	Cao Ngọc Khánh Vân	5/6	Võ Trường Toàn	24	15.3	39.3	Khuyến khích
27	Lâm Quân Khôi	5/6	Trần Quang Cơ	24	15	39	Khuyến khích
28	Phạm Võ Khánh Linh	4/5	Võ Trường Toàn	19	20	39	Khuyến khích
29	Đỗ Hoàng Long	5/4	Thiên Hộ Dương	27	12	39	
30	Vũ Ngọc Như Ý	5/6	Lê Thị Riêng	19	20	39	Khuyến khích
31	Nguyễn Thanh Shuvashri	4/1	Trương Định	25	13.8	38.8	
32	Hoàng Phương Minh	5/1	Triệu Thị Trinh	23	15	38	
33	Văn Trần Phương Nhi	5/5	Trần Quang Cơ	24	13.5	37.5	
34	Huỳnh Trí Kiên	4/2	Trần Văn Kiêu	26	11	37	
35	Nguyễn Kiều Bảo Ngọc	5/2	Trần Văn Kiêu	24	13	37	
36	Đặng Thảo Nguyên	5/5	Dương Minh Châu	28	8.8	36.8	
37	Bùi Thị Tuyết Như	4/1	Trương Định	21	15.3	36.3	
38	Cao Ngọc Hân	4/6	Bắc Hải	19	17	36	
39	Phạm Tường Đan Vy	5/2	Bắc Hải	23	13	36	
40	Nguyễn Khánh Lâm	5/4	Nguyễn Chí Thanh	19	16	35	
41	Lê Bảo Phúc	4/4	Nguyễn Chí Thanh	22	13	35	
42	Lê Trần Ngọc Hân	4/1	Lê Đình Chinh	20	15	35	
43	Hồ Hoàng Phúc	5/1	Trần Quang Cơ	21	13.5	34.5	
44	Nguyễn Phúc Gia Bảo	4/4	Lê Đình Chinh	24	10	34	
45	Nguyễn Tố Kim Quyên	4/2	Võ Trường Toàn	21	12.5	33.5	
46	Nguyễn Minh Khang	5/6	Võ Trường Toàn	23	10	33	
47	Tăng Tuấn Bân	4/1	Trần Văn Kiêu	19	14	33	
48	Đoàn Bảo Lâm	5/6	Thiên Hộ Dương	26	7	33	
49	Lê Minh Uyên	5/3	Dương Minh Châu	27	6	33	
50	Đoàn Ngọc Phương Linh	5/2	Hoàng Diệu	15	17	32	
51	Lâm Thanh Mai	5/1	Trần Quang Cơ	21	11	32	
52	Diệp Khánh Ngân	5/2	Lê Thị Riêng	21	11	32	

STT	Họ và Tên	Lớp	Trường Tiểu học	Điểm LT	Điểm TH	Điểm tổng	Xếp giải
53	Nguyễn Duy Quân	5/7	Thiên Hộ Dương	24	8	32	
54	Đặng Tú Quỳnh	5/1	Lê Thị Riêng	24	7.5	31.5	
55	Nguyễn Uyên Vi	5/5	Nguyễn Chí Thanh	24	7	31	
56	Phạm Nguyễn Gia Khiêm	4/6	Thiên Hộ Dương	24	6.8	30.8	
57	Nguyễn Tuyết Như	4/2	Hồ Thị Kỳ	24	6.5	30.5	
58	Tôn Nữ Hoàng Uyên	5/1	Trương Định	20	10.5	30.5	
59	Phạm Đắc Nguyên	4/6	Thiên Hộ Dương	24	6.5	30.5	
60	Nguyễn Hồng Ân	4/1	TH Hồ Thị Kỳ	25	5	30	
61	Đinh Tuấn Kiệt	4/4	Trần Quang Cơ	23	7	30	
62	Huỳnh Tường Vỹ	5/3	Trần Quang Cơ	17	13	30	
63	Lưu Tuấn Doanh	4/2	Dương Minh Châu	16	14	30	
64	Võ Ngọc Uyên Nhi	5/6	Hồ Thị Kỳ	20	9.8	29.8	
65	Nguyễn Xuân Hoàng Giang	5/1	Tô Hiến Thành	25	4.3	29.3	
66	Nguyễn Hoàng Minh Thành	5/4	TH Hồ Thị Kỳ	20	9	29	
67	Nguyễn Văn Khang	5/1	Điện Biên	19	10	29	
68	Lê Quang Minh	5/2	Lê Đình Chinh	20	9	29	
69	Nguyễn Phúc Hoàng Vy	5/5	Lê Đình Chinh	23	5.5	28.5	
70	Trần Anh Phú	4/2	Hồ Thị Kỳ	23	5	28	
71	Nguyễn Phi Long	5/1	Nhật Tảo	21	6.8	27.8	
72	Lê Hữu Tín	5/2	Lê Đình Chinh	22	5.5	27.5	
73	Võ Lê Quân Quân	4/3	Trần Quang Cơ	14	13	27	
74	Hoàng Gia Khánh An	5/2	Lê Thị Riêng	14	13	27	
75	Đoàn Nhật	5/1	Điện Biên	19	7.5	26.5	
76	Bùi Bảo Châu	5/6	Hồ Thị Kỳ	18	8	26	
77	Cao Ngọc Nam Anh	5/3	Nhật Tảo	17	9	26	
78	Nguyễn Huỳnh Nhật Vy	4/5	Thiên Hộ Dương	20	5.5	25.5	
79	Tất Lý Thành Long	5/4	Trần Nhân Tôn	14	11	25	
80	Hoàng Minh	4/1	Điện Biên	20	4.8	24.8	
81	Hà Ngọc Phương Anh	4/2	Lê Thị Riêng	13	11	24	

STT	Họ và Tên	Lớp	Trường Tiểu học	Điểm LT	Điểm TH	Điểm tổng	Xếp giải	
82	Lại Ngọc Hân	4/1	Trần Nhân Tôn	15	8	23		
83	Huỳnh Thị Yến Nhung	5/2	Nhật Tảo	19	4	23		
84	Bùi Minh Quân	5/6	Bắc Hải	18	4.5	22.5		
85	Trần Nhật Minh	5/5	Nguyễn Chí Thanh	15	6.8	21.8		
86	Nor Hakimah	Hakimah	5/1	Hoàng Diệu	13	8.5	21.5	
87	Nguyễn Gia Tường	4/3	Trần Nhân Tôn	18	3.5	21.5		
88	Huỳnh Khánh Vy	5/2	Nhật Tảo	15	6	21		
89	Trần Phước Thành	5/3	Nhật Tảo	18	2.8	20.8		
90	Hoàng Ngọc Ánh Vy	4/1	Tô Hiến Thành	16	4.5	20.5		
91	Trần Minh Đạt	5/3	Trần Nhân Tôn	13	5	18		
92	Phạm Hoàng Linh	4/4	Trần Nhân Tôn	16	1.5	17.5		
93	Vũ Minh Phúc	4/2	Tô Hiến Thành	15	2.5	17.5		
94	Trần Gia Bảo	5/2	Tô Hiến Thành	15	1.5	16.5		
95	Trần Phúc Trân	4/1	Hoàng Diệu	14	2	16		
96	Vương Gia Bảo	5/1	Điện Biên	13	2.8	15.8		
97	Trần Phi Long	4/2	Hoàng Diệu	10	1.5	11.5		

Danh sách có 97 học sinh.

Ghi chú:

Điều kiện xếp giải: Đạt tổng điểm từ 39 điểm trở lên và không có phần thi (lí thuyết, thực hành) dưới điểm trung bình (< 15 điểm).

Quận 10, ngày 24 tháng 3 năm 2023

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



Đặng Thị Tuyết Lan

KẾT QUẢ
HỘI THI TÀI NĂNG TIN HỌC CẤP TIỂU HỌC LẦN 9
CẤP QUẬN - NĂM HỌC 2022 - 2023

GIẢI TẬP THỂ

STT	Trường Tiểu học	Đạt giải
1	Võ Trường Toàn	Trường có học sinh tham gia tốt Hội thi Tài năng Tin học cấp tiểu học lần thứ 9 năm học 2022 - 2023
2	Bắc Hải	
3	Triệu Thị Trinh	

Danh sách có 03 đơn vị.

Quận 10, ngày 24 tháng 3 năm 2023

KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



Đặng Thị Tuyết Lan

